

Số: 284/2021/CBTT-ĐTĐ

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN
NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GD&ĐT HÀ NỘI**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà nội

- Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
- Mã chứng khoán: NED
- Địa chỉ trụ sở chính: Bản Chiến, xã Chiều San, huyện Mường La, tỉnh Sơn La
- Điện thoại: 0212 6 265 095 Fax: 0212 0 265 097
- Người thực hiện Công bố thông tin: Ông Dương Văn Quyền
- Chức vụ: Tổng Giám đốc
- Loại hình công bố: 24h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

NỘI DUNG THÔNG TIN CÔNG BỐ:

Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc thông báo cập nhật Tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 (*chi tiết xem trong tài liệu gửi kèm*). Công ty xin thông báo để Quý cổ đông cập nhật thông tin tham dự cuộc họp.

Thông tin này được công bố trên website của Công ty: <http://Ned.vn/> vào ngày 28/4/2021.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Đăng Website Cty;
- HĐQT; BKS; Ban TGD Công ty;
- Lưu VP. HĐQT.

Tài liệu gửi kèm:

- Nghị quyết của HĐQT về sửa đổi, bổ sung tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.
- Tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021



TỔNG GIÁM ĐỐC

Dương Văn Quyền

Số: 11/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Về việc sửa đổi, bổ sung nội dung và thay đổi chương trình
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp ngày 17/06/2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc;
- Biên bản họp số: 11/BB-HĐQT ngày 28/4/2021 của Hội đồng quản trị Công ty.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung nội dung và thay đổi chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc. Nội dung cụ thể như sau:

1. Thay đổi chương trình họp bổ sung thêm phần Miễn nhiệm và bầu cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát (đính kèm).
2. Sửa đổi Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty về tình hình thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch SXKD năm 2020 và nhiệm vụ, kế hoạch SXKD năm 2021 (đính kèm).
3. Sửa đổi Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2020 và kế hoạch, phương hướng hoạt động năm 2021 (đính kèm).
4. Sửa đổi Tờ trình về các vấn đề chung thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông (đính kèm).
5. Bổ sung Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025 (đính kèm).
6. Các tài liệu khác có nội dung bị ảnh hưởng (nếu có) sẽ được cập nhật tương ứng theo nội dung sửa đổi/bổ sung như trên.

Điều 2. Hội đồng quản trị giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị toàn quyền quyết định việc thực hiện, điều chỉnh bổ sung nội dung trên phù hợp với quy định



của pháp luật, điều lệ Công ty và tình hình thực tế công việc để tổ chức thực hiện tốt nhất cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký.

Các thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Kế Toán trưởng, các Trưởng phòng/ban chuyên môn, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

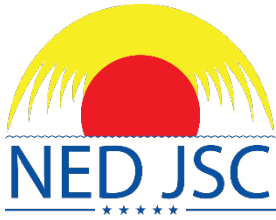
Nơi nhận:

- Như điều 3 (đề th/h);
- TV HĐQT, BKS (đề b/c);
- Lưu: HĐQT.



Trần Văn Huyền



**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC**

Địa chỉ: Bản Chiến, xã Chiềng San, huyện Mường La, tỉnh Sơn La

GCN ĐKKD số: 5500271984 do Sở KH&ĐT tỉnh Sơn La cấp ngày 04/09/2019

Tel: (84.24) 2 2149 701 – Fax: (84.24) 3787 5538 – Website: ned.vn

**CHƯƠNG TRÌNH DỰ KIẾN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021****Thời gian:** 8h30 ngày 07/05/2021**Địa điểm:** Hội trường Tầng 11 Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT*(Số 52 Lạc Long Quân, Phường Bưởi, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội)*

Thời gian	Nội dung	Chủ trì
8h30 - 9h00	- Đón tiếp, đăng ký Đại biểu - Kiểm tra tư cách cổ đông, lập danh sách cổ đông tham dự Đại hội - Phát tài liệu họp và phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử	Ban Tổ chức
9h00 - 9h10	Khai mạc Đại hội Giới thiệu Đoàn chủ tịch, Thư ký Đại hội và thông qua Ban kiểm phiếu	Đoàn Chủ tịch
9h10 - 9h20	Thông báo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông	Ban Kiểm tra tư cách cổ đông
9h20 - 9h35	Giới thiệu và biểu quyết thông qua Chương trình họp, Quy chế làm việc và biểu quyết, Quy chế bầu cử của Đại hội	Đoàn Chủ tịch
9h35 - 10h35	Báo cáo của HĐQT, TGD về tình hình thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2020 và nhiệm vụ, kế hoạch SXKD năm 2021; Báo cáo của BKS về hoạt động năm 2020 và kế hoạch, phương hướng hoạt động năm 2021; Tờ trình về các vấn đề chung thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông; Tờ trình về việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty; Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ Công ty; Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2020 - 2025	Đoàn Chủ tịch
10h35 - 10h45	Thảo luận và tiến hành bỏ phiếu biểu quyết và bầu cử	Toàn thể Đại hội
10h45 - 11h00	Nghỉ giải lao	Toàn thể Đại hội
11h00 - 11h10	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử	Ban Kiểm phiếu
11h10 - 11h20	Đọc Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội	Ban Thư ký
11h20 - 11h30	Biểu quyết thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội và tuyên bố bế mạc Đại hội	Toàn thể Đại hội

*Lưu ý: Nội dung chương trình họp có thể thay đổi để phù hợp với diễn biến thực tế tại Đại hội.***CHỦ TỌA ĐẠI HỘI***(đã ký)***Trần Văn Huyền**

Số:/QC-ĐTĐB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

Dự thảo

QUY CHẾ

TỔ CHỨC VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp ngày 17/06/2020;
- Luật chứng khoán ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư & Phát triển Điện Tây Bắc;

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông (“**Đại hội**”/”**ĐHĐCĐ**”) thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc (“**Công ty**”).
2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của Cổ đông và người được ủy quyền dự họp hợp lệ (sau đây gọi tắt là “**Đại biểu**”) và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
3. Đại biểu và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội

1. Điều kiện tham dự Đại hội: Là các Cổ đông có tên trong danh sách Cổ đông của Công ty tại ngày 05/04/2021 - ngày chốt danh sách Cổ đông có quyền tham dự Đại hội do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp hoặc người đại diện theo ủy quyền hợp lệ bằng văn bản.
2. Quyền của Đại biểu khi tham dự Đại hội:
 - a. Tham dự và phát biểu về các vấn đề trong cuộc họp ĐHĐCĐ. Thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền hoặc theo hình thức khác do pháp luật, Điều lệ công ty quy định. Mỗi cổ phần phổ thông tương ứng với một phiếu biểu quyết;
 - b. Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.
 - c. Được ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội và tài liệu kèm theo;
 - d. Mỗi Đại biểu khi tới tham dự Đại hội được nhận Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử, Thẻ biểu quyết sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách Đại biểu.
 - e. Đại biểu đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó không

bị ảnh hưởng.

3. Nghĩa vụ của Đại biểu khi tham dự họp Đại hội:
 - a. Cổ đông và người được ủy quyền họp lệ khi tham dự Đại hội phải mang theo Giấy chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu, hoặc bản sao giấy ĐKKD (với cổ đông là tổ chức), Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách Đại biểu;
 - b. Trang phục khi dự họp cần trang trọng, lịch sự;
 - c. Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội;
 - d. Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi chương trình Đại hội;
 - e. Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội;
 - f. Không được có các hành vi cản trở, đe dọa, gây rối trật tự khiến cho cuộc họp ĐHĐCĐ không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;
 - g. Không được gây rối, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội;
 - h. Hoàn toàn tuân thủ theo quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội;
 - i. Nghiêm túc chấp hành Quy chế này và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách Đại biểu

Ban kiểm tra tư cách Đại biểu gồm một (01) Trưởng Ban và một (01) thành viên do HĐQT Công ty quyết định để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ như sau:

- Kiểm tra tư cách Đại biểu đến dự họp: Yêu cầu Cổ đông tham dự Đại hội và người được ủy quyền xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu, hoặc bản sao giấy ĐKKD (với cổ đông là tổ chức), Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);
- Tài liệu Phát cho Đại biểu: Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử, Thẻ biểu quyết và các tài liệu họp liên quan khác;
- Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách Đại biểu dự họp Đại hội tại thời điểm trước khi khai mạc Đại hội.
- Thực hiện các công việc khác do Ban Tổ chức Đại hội hoặc Chủ tọa Đại hội phân công.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban và một (01) thành viên do Chủ tọa đề nghị và được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua.
2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ hướng dẫn cách sử dụng Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử, Thẻ biểu quyết; thể thức biểu quyết, bầu cử và tiến hành kiểm phiếu, tính toán và loại trừ các Đại biểu có liên quan không có quyền biểu quyết (nếu có) cho từng vấn đề biểu quyết.
3. Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.
4. Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.
5. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lưu giữ, bảo quản và bàn giao lại toàn bộ phiếu biểu quyết, bầu cử các biên bản kiểm phiếu cho HĐQT Công ty ngay sau khi kết thúc Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa, Đoàn chủ tịch và Thư ký Đại hội

1. Chủ tịch HĐQT Công ty là Chủ tọa Đại hội. Đoàn chủ tịch gồm các thành viên HĐQT Công ty.
2. Chủ tọa có quyền tiến hành các hoạt động cần thiết để điều khiển ĐHĐCĐ một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc đề Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số Đại biểu tham dự;
3. Chủ tọa và Đoàn chủ tịch có quyền hoãn cuộc họp ĐHĐCĐ đến một thời điểm khác (phù

hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa và Đoàn chủ tịch quyết định nếu xảy ra một trong các trường hợp sau:

- a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi hoặc trang thiết bị phục vụ cho tất cả Đại biểu dự họp;
 - b. Người dự họp có hành vi cản trở, đe dọa, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp ĐHĐCĐ không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;
 - c. Việc hoãn cuộc họp ĐHĐCĐ là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.
4. Chủ tọa và Đoàn chủ tịch có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của Đại biểu nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.
 5. Chủ tọa và Đoàn chủ tịch có quyền dừng ý kiến phát biểu của Đại biểu khi Đại biểu phát biểu quá thời gian quy định hoặc ý kiến nằm ngoài nội dung chương trình Đại hội hoặc ý kiến trùng lặp.
 6. Có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa và Đoàn chủ tịch, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.
 7. Chủ tọa đề cử Thư ký Đại hội lập biên bản cuộc họp Đại hội và thực hiện các công việc hỗ trợ khác theo sự phân công của Chủ tọa.

CHƯƠNG III

THẺ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 6. Điều kiện tiến hành Đại hội

1. Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số Đại biểu dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết.
2. Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên thì việc triệu tập và tiến hành ĐHĐCĐ các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.

Điều 7. Tiến hành Đại hội

1. Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được ĐHĐCĐ thông qua.
2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết quy định tại Điều 10 của Quy chế này.
3. Đại hội bế mạc sau khi Biên bản, Nghị quyết Đại hội được thông qua.

Điều 8. Thông qua quyết định của Đại hội

1. Các quyết định của Đại hội, trừ các vấn đề quy định tại Điều 22 Khoản 3 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, được thông qua khi có sự chấp thuận của ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ của các Cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội.
Đối với ĐHĐCĐ thường niên năm 2021, vấn đề sửa đổi Điều lệ cần có sự chấp thuận của ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ của các Cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội.
2. Đại biểu thực hiện biểu quyết để tán thành, không tán thành hoặc không có ý kiến đối với những vấn đề phải thông qua trong Đại hội theo quy định tại Điều 10 Quy chế này.

Điều 9. Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử

1. Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử được Ban tổ chức in và gửi trực tiếp cho Đại biểu (Trong đó có kèm theo bộ tài liệu Đại hội).
2. Trên Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử có ghi rõ họ tên, mã Đại biểu và số cổ phần đại diện của Đại biểu đó.

Điều 10. Thẻ thức biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội

Việc biểu quyết tại Đại hội được tiến hành thông qua hai phương thức: (1) giơ Thẻ biểu quyết; (2) thu Phiếu biểu quyết. Một số thuật ngữ được sử dụng trong Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được hiểu và giải thích như sau:

- “**Đại biểu**”: được hiểu là cổ đông/người đại diện nhận ủy quyền của cổ đông;
- “**Tổng số lượng cổ phần đại diện**”: được hiểu là số cổ phần có quyền biểu quyết bao gồm số lượng cổ phần do Đại biểu sở hữu và/hoặc nhận ủy quyền từ một hoặc nhiều Cổ đông khác;
- “**Không có ý kiến**”: được hiểu là việc Đại biểu **không có ý kiến** đối với nội dung biểu quyết tại chương trình họp Đại hội theo quy định tại Khoản 5 Điều 146 Luật Doanh nghiệp.

1. **Biểu quyết bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết**

Mỗi Đại biểu tham dự Đại hội đều được phát một Thẻ biểu quyết dùng để biểu quyết những nội dung tại Đại hội. Thẻ biểu quyết ghi rõ tên Đại biểu, số cổ phần có quyền biểu quyết, mã Đại biểu và được đóng dấu treo đỏ của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc.

Đại biểu biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết (Tán thành/Không tán thành/Không có ý kiến) cho từng nội dung. Đối với các vấn đề biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, các Đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết của mình lên khi được Chủ tọa hỏi. Ý kiến của Đại biểu ở mỗi nội dung biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết được ghi nhận cụ thể như sau:

- Theo sự điều hành của Chủ tọa, các Đại biểu Tán thành sẽ giơ Thẻ biểu quyết lên trước, tiếp sau đó Đại biểu Không tán thành hoặc Không có ý kiến sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết.
- Trường hợp Đại biểu không giơ thẻ biểu quyết trong cả 3 lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành và Không có ý kiến của một nội dung biểu quyết thì được xem là biểu quyết tán thành nội dung biểu quyết đó
- Trường hợp Đại biểu giơ thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần với một nội dung biểu quyết thì lấy ý kiến sau cùng của Đại biểu với nội dung biểu quyết đó

Ban Kiểm phiếu theo dõi, lập biên bản kết quả biểu quyết và báo cáo trước Đại hội.

2. **Biểu quyết bằng phương thức thu Phiếu biểu quyết**

Mỗi Đại biểu được phát 01 (một) Phiếu biểu quyết, ghi rõ tên Đại biểu, số cổ phần có quyền biểu quyết, mã Đại biểu, các nội dung biểu quyết và được đóng dấu treo (đỏ) của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc. Mỗi Phiếu biểu quyết được sử dụng cho nhóm các vấn đề được ghi nhận cụ thể tại Phiếu biểu quyết đó. Mỗi nội dung biểu quyết trên Phiếu biểu quyết có 3 ô để Đại biểu lựa chọn ý kiến biểu quyết bao gồm:

- Ô biểu quyết *Tán thành*;
- Ô biểu quyết *Không tán thành*;
- Ô biểu quyết *Không có ý kiến*.

Khi biểu quyết từng nội dung, Đại biểu dự họp thể hiện ý kiến biểu quyết (*Tán thành* hoặc *Không tán thành* hoặc *Không có ý kiến*) bằng cách đánh dấu (x) hoặc dấu (v) vào ô biểu quyết, ký và ghi rõ họ tên vào Phiếu biểu quyết để nộp cho Ban Kiểm phiếu.

Nội dung biểu quyết không hợp lệ là nội dung mà Đại biểu không đánh dấu vào ô biểu quyết nào hoặc đánh dấu vào nhiều hơn một ô biểu quyết đối với cùng nội dung biểu quyết đó. Nếu Phiếu biểu quyết hợp lệ có một hoặc một số nội dung biểu quyết không hợp lệ thì các nội dung hợp lệ còn lại vẫn được tính vào kết quả biểu quyết đối với nội dung hợp lệ đó.

Phiếu biểu quyết là không hợp lệ trong các trường hợp sau:

- Phiếu biểu quyết không theo mẫu do Ban Tổ chức Đại hội phát hành, không được đóng dấu Công ty;
- Phiếu biểu quyết rách, nát hoặc có viết thêm bất kỳ ký hiệu nào khác;
- Phiếu biểu quyết không được cổ đông/người đại diện của cổ đông dự họp ký và ghi rõ họ tên;
- Phiếu biểu quyết bị gạch xóa, sửa chữa;
- Phiếu biểu quyết có tất cả các nội dung biểu quyết không hợp lệ.

Việc nộp Phiếu biểu quyết được thực hiện theo hiệu lệnh của Chủ tọa Đại hội.

Trường hợp Đại biểu có yêu cầu đổi lại Phiếu biểu quyết do bị rách, nát, sơ suất viết thêm các ký hiệu lên Phiếu biểu quyết (“**Phiếu biểu quyết hỏng**”), nếu Đại biểu chưa bỏ phiếu vào thùng phiếu và chưa hết thời hạn bỏ phiếu, được quyền trực tiếp gặp Ban Kiểm phiếu trả lại Phiếu biểu quyết hỏng để đổi lấy Phiếu biểu quyết mới nhằm đảm bảo quyền lợi của cổ đông. Ban Kiểm phiếu tập hợp các Phiếu biểu quyết hỏng gửi lại Chủ tọa Đại hội.

Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm thu Phiếu biểu quyết, kiểm Phiếu biểu quyết, lập biên bản kết quả kiểm phiếu và báo cáo trước Đại hội. Mọi khiếu nại về kết quả biểu quyết sẽ được Ban Kiểm phiếu xem xét và giải quyết ngay tại Đại hội.

Điều 11. Quy định việc kiểm phiếu đối với hình thức biểu quyết bằng bỏ phiếu

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 02 người: 01 Trưởng ban và 01 Thành viên do Chủ tọa Đại hội giới thiệu và được Đại hội thông qua.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu
 - a. Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu lập Biên bản kiểm phiếu
 - b. Nội dung Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau:
 - Thời gian, địa điểm tiến hành việc kiểm phiếu;
 - Thành phần Ban kiểm phiếu;
 - Tổng số cổ phần của Đại biểu có quyền biểu quyết tham dự họp;
 - Tổng số cổ phần của Đại biểu có quyền biểu quyết tham gia bỏ phiếu;
 - Số phiếu phát ra và số phiếu thu về
 - Số phiếu hợp lệ và phiếu không hợp lệ;
 - Tỷ lệ biểu quyết cho từng nội dung cần thông qua trong Đại hội;
 - Biên bản kiểm phiếu phải có chữ ký của các thành viên Ban Kiểm phiếu và xác nhận của Chủ tọa.

Điều 12. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

Đại biểu đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải đăng ký vào Phiếu đăng ký phát biểu ý kiến (theo mẫu quy định). Trong Phiếu đăng ký, Đại biểu cần ghi rõ câu hỏi hoặc nội dung phát biểu. Phiếu đăng ký được chuyển lên Chủ tọa xử lý. Khi phát biểu, nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và chương trình Đại hội. Đại biểu không phát biểu lại những ý kiến đã được Đại biểu khác phát biểu và chỉ các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội. Chủ tọa có quyền dừng ý kiến phát biểu của Đại biểu khi quá thời gian cho phép nêu trên hoặc các ý kiến phát biểu không phù hợp với nội dung chương trình Đại hội.

Điều 13. Biên bản Đại hội

1. Cuộc họp ĐHĐCĐ phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác nếu được Chủ tọa cho phép.
2. Biên bản họp ĐHĐCĐ phải hoàn thành và được thông qua trước khi kết thúc cuộc họp.
3. Biên bản Đại hội, Biên bản kiểm tra tư cách Đại biểu, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của Đại hội phải được lưu trữ tại Trụ sở chính của Công ty.
4. Biên bản họp ĐHĐCĐ phải được gửi đến tất cả Cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc cuộc họp; hoặc công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong vòng 24 giờ kể từ ngày bế mạc cuộc họp.
5. Biên bản họp ĐHĐCĐ là cơ sở để đưa ra Nghị quyết Đại hội.

Điều 14. Nghị quyết Đại hội

Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa chuẩn bị Nghị quyết Đại hội về các vấn đề đã được ĐHĐCĐ thông qua. Nghị quyết của Đại hội phải được đọc tại ĐHĐCĐ để các Đại biểu thông qua và phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong vòng 24 giờ kể từ ngày

bế mạc cuộc họp.

Điều 15. Hiệu lực thi hành của Quy chế

1. Quy chế này gồm ba (03) Chương, mười lăm (15) Điều và có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua;
2. ĐHĐCĐ có quyền quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Trần Văn Huyền

Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2021

Dự thảo

QUY CHẾ

ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC NHIỆM KỲ 2020 – 2025

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp ngày 17/06/2020;
- Luật chứng khoán ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư & Phát triển Điện Tây Bắc;

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng thực hiện bầu cử

- 1.1. Quy chế này bao gồm những quy định về bầu cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát (“**BKS**”) của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc (“**Công ty**”) nhiệm kỳ 2020 - 2025 tại Đại hội đồng cổ đông (“**DHĐCĐ**” hoặc “**Đại hội**”) thường niên năm 2021.
- 1.2. Đối tượng thực hiện bầu cử: Là các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông Công ty do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam lập tại ngày 05/04/2021) có mặt tại Đại hội.

Điều 2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS

- a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp ngày 17/06/2020;
- b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- d) Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
- đ) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 3. Số lượng thành viên BKS được bầu cử

- Số lượng Thành viên BKS được bầu bổ sung là: 01 thành viên.

Điều 4. Đề cử ứng viên BKS

- 1.1. Nhiệm kỳ của thành viên BKS được bầu là nhiệm kỳ 2020 – 2025.
- 1.2. Đề cử ứng viên BKS:

Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban Kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

Điều 5. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

1. Danh sách ứng viên bầu vào BKS được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.
2. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:

- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số quyền biểu quyết theo Mã Cổ đông;
 - Đại biểu được phát phiếu bầu thành viên BKS theo Mã Cổ đông (sở hữu và/hoặc được ủy quyền);
 - Trường hợp ghi sai, Đại biểu đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ phiếu);
 - Đại biểu đánh dấu vào ô vuông tại cột “Bầu dồn đều phiếu” hoặc ghi rõ số lượng phiếu bầu (tối đa bằng Tổng số lượng phiếu bầu của Đại biểu) vào cột “Số phiếu bầu” của ứng viên đó;
 - Nếu Đại biểu không bầu cho bất kỳ ứng viên nào đề nghị để trống, **KHÔNG ĐÁNH DẤU, GHI** bất kỳ ký hiệu nào vào cả hai cột “Bầu dồn đều phiếu” và cột “Số phiếu bầu” của tất cả các ứng viên;
 - Đại biểu phải ký và ghi rõ họ tên vào Phiếu bầu cử.
3. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:
- Phiếu bầu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu đỏ của Công ty;
 - Phiếu đã ghi thêm nội dung khác;
 - Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm tên ứng viên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
 - Phiếu không có tên hoặc không có chữ ký Đại biểu tham dự;
 - Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu;
 - Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của Đại biểu vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của Đại biểu đó nắm giữ (bao gồm quyền sở hữu và/hoặc được ủy quyền);
 - Phiếu bầu cử không còn nguyên vẹn.

Điều 6. Phương thức bầu cử

1. Việc bầu bổ sung thành viên BKS thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu.
2. Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền của Đại biểu (Nếu có). Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của Đại biểu tham dự Đại hội.
3. Mỗi Đại biểu tham dự Đại hội được sử dụng một (01) Phiếu bầu thành viên BKS tương ứng với số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền.
4. Mỗi Đại biểu có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền) nhân với số lượng thành viên được bầu của BKS, cụ thể theo công thức sau:

$$\boxed{\begin{array}{c} \text{Tổng số quyền} \\ \text{biểu quyết} \end{array}} = \boxed{\begin{array}{c} \text{Tổng số cổ phần có} \\ \text{quyền biểu quyết} \end{array}} \times \boxed{\begin{array}{c} \text{Số thành viên được bầu} \\ \text{của BKS} \end{array}}$$

5. Đại biểu có thể dồn toàn bộ tổng số quyền biểu quyết cho một (01) ứng cử viên, hoặc chia đều tổng số quyền biểu quyết cho tất cả các ứng cử viên, hoặc chỉ lấy một phần trong tổng số quyền biểu quyết để bầu cho một số ứng cử viên theo mức độ tín nhiệm, hoặc không bầu (bỏ phiếu trắng) với điều kiện tổng số quyền biểu quyết không vượt quá tổng số quyền biểu quyết Đại biểu đó sở hữu và/hoặc được ủy quyền.

Điều 7. Ban kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu:
 - Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua.
 - Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - + Giới thiệu nội dung, cách ghi phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử;
 - + Giám sát việc biểu quyết, bầu cử của các Đại biểu tại Đại hội;
 - + Tổng hợp số cổ phần biểu quyết, bầu cử theo từng nội dung;
 - + Thông báo kết quả cho Chủ tọa, Ban Thư ký Đại hội và công bố kết quả biểu quyết, bầu cử trước Đại hội.

- Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào BKS.
2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:
- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các Đại biểu;
 - Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi Đại biểu cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
 - Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi bỏ phiếu kết thúc;
 - Kết quả kiểm phiếu phải được lập thành văn bản và được Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 8. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn thành viên BKS

1. Nguyên tắc trúng cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2020 - 2025 được xác định theo tỷ lệ phần trăm phiếu bầu trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền) tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty.
2. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng tỷ lệ như nhau thì sẽ lựa chọn người nào sở hữu/Đại diện sở hữu nhiều cổ phần Công ty hơn tính đến thời điểm chốt danh sách Cổ đông ngày 05/04/2021.

Điều 9. Lập và công bố biên bản kiểm phiếu

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải tiến hành lập Biên bản kiểm phiếu. Nội dung Biên bản kiểm phiếu bao gồm các nội dung chính như sau: Ban kiểm phiếu; Danh sách đề cử; Tổng số phiếu phát ra, tổng số phiếu thu về, tổng số phiếu hợp lệ, tổng số phiếu không hợp lệ tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền); Kết quả kiểm phiếu và Danh sách trúng cử.
2. Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 10. Quy định khác

Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 11. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm có mười một (11) Điều, được đọc công khai tại ĐHĐCĐ và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 biểu quyết thông qua. Quy chế này sẽ hết hiệu lực khi ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc kết thúc.

Trên đây là toàn bộ quy chế ứng cử, đề cử, bầu cử bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2020 – 2025 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Trần Văn Huyền

BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
Về tình hình thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020
và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp ngày 17/06/2020;
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư & Phát triển Điện Tây Bắc;
- Nghị quyết số: 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 06/06/2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc.

A. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ CÔNG TY

1. Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty

- Đầu tư xây lắp công trình thủy điện vừa và nhỏ,
- Sản xuất kinh doanh điện - thương - phẩm;
- Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, các công trình điện...
- Và một số ngành nghề kinh doanh khác theo Đăng ký dinh doanh.

2. Vốn điều lệ của Công ty

Vốn điều lệ của Công ty là: 405.000.000.000 đồng

3. Bộ máy quản lý, điều hành của Công ty hiện nay

3.1. Hội đồng quản trị

- | | |
|-----------------------|--|
| - Ông Trần Văn Huyền | - Chủ tịch HĐQT |
| - Ông Đỗ Quang Lợi | - Thành viên HĐQT (Miễn nhiệm ngày 06/06/2020) |
| - Ông Nguyễn Đức Dân | - Thành viên HĐQT (Miễn nhiệm ngày 23/11/2020) |
| - Ông Dương Văn Quyền | - Thành viên HĐQT |
| - Ông Bùi Quang Chung | - Thành viên HĐQT (Miễn nhiệm ngày 06/06/2020) |
| - Ông Trần Đức Hậu | - Thành viên HĐQT |

3.2. Ban kiểm soát

- Bà Bùi Thị Vân - Trưởng ban (Từ 01/01/2020-22/11/2020 là thành viên, bổ nhiệm Trưởng ban ngày 23/11/2020)
- Ông Trần Đức Hậu - Trưởng ban (Miễn nhiệm ngày 23/11/2020)
- Ông Nguyễn Văn Mạnh - Thành viên
- Bà Đặng Thị Huyền - Thành viên

3.3. Ban Tổng giám đốc (“TGD”)

- Ông Dương Văn Quyền - TGD Công ty
- Ông Đào Kim Cương - Phó Tổng Giám đốc (Bổ nhiệm ngày 22/06/2020)
- Ông Nguyễn Văn Minh - Giám đốc Sản xuất (Miễn nhiệm ngày 01/06/2020)
- Ông Nguyễn Phương Châu - Giám đốc Thiết bị

Tổng số CBCNV Công ty đến ngày 05/04/2021 là: 40 người.

B. BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ THỰC HIỆN ĐẦU TƯ NĂM 2020

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020:

1.1. Sản xuất điện năng:

Đơn vị tính: Triệu Kwh

STT	Nội dung	Thực hiện	Kế hoạch	Tỷ lệ (TH/KH)
1	Nhà máy Nậm Chiến 2	18,12	28,90	62,7%
2	Nhà máy Nậm Chiến 3	0,69	1,11	62,5%
3	Nhà máy Nậm Công 4	22,97	35,65	64,4%
4	Nhà máy Nậm Công 5	6,29	13,09	48,0%
5	Nhà máy Nậm Sỏi	20,25	26,40	76,7%
	Tổng cộng	68,32	105,15	65,0%

1.2. Kết quả thực hiện các chỉ tài chính:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	Tỷ lệ (TH/KH)
1	Doanh thu: Trong đó: - Doanh thu SX và KD điện - Doanh thu Tài chính - Doanh thu khác	229,935	246,610 103,106 141,942 1,562	107,3%
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	120,026	130,299	108,6%
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	96,021	106,632	111,0%
4	Cổ tức	6%	5%	83,3%

Ghi chú: Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 11/09/2020 Đại hội đồng cổ đông đã thông qua theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản chi tạm ứng cổ tức năm 2020 với tỷ lệ 5% Vốn điều lệ và thông qua các chỉ tiêu kế hoạch 2020 (điều chỉnh).

2 - Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2020

2.1. Những mặt đã làm được

Năm 2020, do ảnh hưởng của thời tiết cực đoan tại vùng Tây Bắc Bộ mưa rất ít kéo dài từ năm 2019, thủy văn không thuận lợi, nước về hồ rất ít. Cho dù Công ty đã luôn chủ động thực hiện nhiều biện pháp linh hoạt như sửa chữa bảo dưỡng các tổ máy thường xuyên đảm bảo các tổ máy luôn luôn trong tình trạng hoạt động ổn định, an toàn, sẵn sàng vận hành tối đa giờ phát điện giá cao khi có nguồn nước về, đồng thời luôn đảm bảo an toàn cho người và thiết bị trong quá trình vận hành nhà máy, cụ thể:

- Đối với Nhà máy Nậm Công 4, năm 2020 thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa định kỳ và thường xuyên các tổ máy và thiết bị của nhà máy hàng tuần, tháng và năm.
 - Đối với Nhà máy Nậm Sỏi, năm 2020 thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên, định kỳ thiết bị của nhà máy hàng tuần, tháng và năm.
 - Đối với Nhà máy Nậm Công 5, năm 2020 đã thường xuyên bảo dưỡng, sửa chữa định kỳ các thiết bị máy móc của nhà máy theo kế hoạch tuần, tháng và năm.
- ⇒ Kết quả các công tác đại tu, tiểu tu, sửa chữa, bảo dưỡng định kỳ các nhà máy năm 2020 đã thực hiện rất tốt, cán bộ công nhân vận hành nhà máy đã nâng cao được kinh nghiệm và tay nghề, thời gian thực hiện các công tác nhanh và hiệu quả, máy móc đảm bảo an toàn vận hành.
- Đánh giá chung công tác đại tu, sửa chữa, bảo dưỡng tại nhà máy: Luôn đáp ứng tiến độ, giải quyết nhanh chóng, kịp thời các sự cố, đảm bảo thiết bị luôn sẵn sàng, vận hành an toàn ổn định đặc biệt là sau khi đại tu, các tổ máy đã đáp ứng được đúng các thông số kỹ thuật của nhà chế tạo và các điều kiện vận hành thực tế của nhà máy. Đảm bảo chất lượng theo đúng tiêu chuẩn của quy định hiện hành;
 - Ổn định lại tình hình nhân sự, rà soát, đánh giá trình độ, năng lực của cán bộ công nhân viên để sắp xếp, tổ chức bộ máy cho phù hợp với điều kiện thực tế, thường xuyên tổ chức đào tạo để nâng cao tay nghề, và tính chuyên nghiệp trong quá trình quản lý vận hành nhà máy;
 - Điều chỉnh mô hình quản lý vận hành, không ngừng bổ sung và hoàn thiện hệ thống văn bản quản trị doanh nghiệp trên cơ sở cập nhật các quy định của pháp luật và tình hình hoạt động thực tế của Công ty để đạt hiệu quả cao nhất;
 - Thực hành giao khoán chi phí quản lý vận hành nhà máy, điện tự dùng, điện công sở, phương tiện đi lại;
 - Mua bảo hiểm rủi ro tài sản (bao gồm bảo hiểm cháy nổ bắt buộc) và bảo hiểm công trình kỹ thuật dân dụng đã hoàn của nhà máy thủy điện Nậm Công và Nậm Sỏi; Nậm Công 5;

- Công tác phòng chống bão lụt tại nhà máy: Thực hiện tốt công tác chuẩn bị, luôn chủ động, sẵn sàng trong công tác Phòng chống lụt bão đảm bảo an toàn đập, hồ chứa và các hạng mục công trình;
- Phối hợp với các nhà máy bậc trên, các cơ quan quản lý ngành điện như A1, B17... để phát huy tối đa công suất khi có nước, tận dụng phát điện vào các giờ giá cao trong ngày;
- Quan hệ tốt với chính quyền địa phương, các cơ quan ban ngành phụ trách quản lý và các nhà máy trên cùng bậc thang để tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ đối với người lao động trong Công ty.
- Chi trả tiền tạm ứng cổ tức năm 2020 cho các cổ đông với tỷ lệ là 5% theo Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 11/09/2020 Đại hội đồng cổ đông đã thông qua theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.
- Hoàn thành cơ bản việc tái cấu trúc doanh nghiệp theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc thông qua ngày 06/06/2020, cải thiện tình hình tài chính rõ rệt và tạo tiền đề chuyển hướng kinh doanh cho các năm tiếp theo, cụ thể là:
 - + Đưa Công ty thoát khỏi tình trạng khó khăn trầm trọng về tài chính đó là tình trạng nợ quá hạn Ngân hàng có nguy cơ bị phát mãi tài sản cầm cố thế chấp, tình trạng nợ Ngân sách quá hạn có nguy cơ bị cưỡng chế hóa đơn tài chính. Nợ quá hạn Nhà thầu xây dựng kéo dài phải thường xuyên phải đối diện với các vụ khiếu nại từ các chủ nợ ;
 - + Khắc phục được tình trạng Lỗ lũy kế kéo dài nhiều năm và bắt đầu trả được cổ tức cho Cổ đông sau 10 năm đưa Nhà máy đầu tiên vào vận hành và phát điện thương mại ;
 - + Tạo dựng khả năng tài chính để đón đầu xu thế, đón sóng đầu tư kinh doanh mới trong giai đoạn hậu covid-19 ;
- Thực hiện xong việc bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh của Công ty với Phòng đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Sơn La để chuẩn bị cho việc đầu tư mở rộng một số lĩnh vực kinh doanh của Công ty.

2.2. Những mặt chưa làm được

- Doanh thu về Sản xuất điện không hoàn thành kế hoạch do năm 2020 hạn hán kéo dài, hiện tượng El Nino, lưu lượng nước về các hồ đều ở mức rất thấp, các nhà máy không phát huy được công suất của tổ máy dẫn đến sản lượng sụt giảm;
- Chưa hoàn thành việc đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty.

C. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020

1. Đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị (“HDQT”) năm 2020

Năm 2020, HDQT Công ty đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của luật pháp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”); đảm bảo quyền lợi, lợi ích hợp pháp của Công ty và Cổ đông của Công ty, thực hiện tốt công tác kiểm tra giám sát Ban

TGD và bộ máy điều hành trong công tác sản xuất kinh doanh. Định kỳ triệu tập các cuộc họp để xem xét kết quả thực hiện nhiệm vụ và Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty đồng thời đề ra nhiệm vụ và các công việc cần thực hiện trong thời gian tiếp theo. Tại các kỳ họp các thành viên đã tập trung phân tích đánh giá, kiểm điểm các nguyên nhân khách quan, chủ quan, những việc đã thực hiện, chưa thực hiện được và đưa ra những chỉ đạo quyết liệt nhằm đảm bảo mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (“SXXD”) của đơn vị cũng như nhiệm vụ của ĐHĐCĐ giao cho. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của El Nino, lưu lượng nước về các hồ điều ở mức rất thấp, các nhà máy không phát huy được công suất của tổ máy dẫn đến sản lượng sụt giảm và doanh thu không đạt được theo kế hoạch.

Trong năm 2020, HĐQT Công ty đã ban hành 43 Nghị quyết và 06 Quyết định để tạo điều kiện cho công tác quản lý điều hành công việc của Công ty. Việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT luôn tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT có tính thực thi cao và được TGD tổ chức triển khai thực hiện một cách nghiêm túc.

2. Kết quả giám sát đối với TGD và bộ máy điều hành

- Hội đồng quản trị Công ty luôn sát sao chỉ đạo TGD và bộ máy điều hành thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Quy chế, Quy định quản lý nội bộ của Công ty cũng như các Nghị quyết, Quyết định của Công ty đã đề ra;
- Kiểm tra, giám sát việc chi trả lương cho người lao động; thực hiện nộp các loại thuế, phí, nộp Bảo hiểm xã hội và Bảo hiểm y tế đảm bảo về thời gian theo quy định;
- Giám sát sau quá trình thực hiện: Giám sát hoạt động của TGD, các phòng nghiệp vụ Công ty thông qua việc kiểm tra, kiểm soát hàng quý của Ban kiểm soát nội bộ Công ty.

Việc kiểm tra, giám sát của Hội đồng quản trị Công ty thực hiện đúng thẩm quyền, không gây cản trở đến việc điều hành của TGD và bộ máy điều hành của Công ty. Qua kiểm tra, giám sát Hội đồng quản trị đã nắm bắt được diễn biến hoạt động, kết quả thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty trong từng giai đoạn để có biện pháp chỉ đạo kịp thời và xử lý từng trường hợp cụ thể.

3. Công tác tổ chức, cán bộ thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị

3.1. Công tác tổ chức

- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 Công ty;
- Chỉ đạo ban TGD Công ty tiến hành định biên tổ chức các Phòng nghiệp vụ đáp ứng các công việc và phù hợp với tình hình thực tế tại Công ty;
- Tiếp tục duy trì ổn định tổ chức, cân đối lực lượng lao động nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty.

3.2. Công tác cán bộ

Hội đồng quản trị Công ty đã kiện toàn bộ máy quản lý: Thay đổi thành viên HĐQT theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 ngày 06/06/2020.

Các bộ phận trực thuộc Công ty được sắp xếp một cách hợp lý, đáp ứng yêu cầu công việc. Việc quản lý điều hành sản xuất kinh doanh được thống nhất từ trên xuống dưới, bố trí sử dụng lao động,

khen thưởng kỷ luật đối với người lao động phù hợp với Điều lệ, Quy chế quản trị và Nội quy của Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.

D. KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2021

1. Kế hoạch SXKD năm 2021:

1.1. Kế hoạch Sản xuất điện năng

Đơn vị tính: Triệu Kwh

STT	Nội dung	Chỉ tiêu	Ghi chú
1	Nhà máy Nậm Công 4	32,678	
2	Nhà máy Nậm Công 5	10,284	
3	Nhà máy Nậm Sỏi	25,072	
	Tổng cộng	68,034	

1.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Nội dung	ĐVT	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	Tăng trưởng
1	Sản lượng phát điện	Triệu KW	68,32	68,03	99,5%
2	Doanh thu:	Tỷ đồng	246,61	175,668	71,2%
	Trong đó:				
	- Doanh thu SX và KD điện	Tỷ đồng	103,106	96,781	93,8%
	- Doanh thu khác	Tỷ đồng	141,942	78,887	55,6%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	130,299	101,996	78,3%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	106.632	81,597	76,5%
5	Chia cổ tức	%	5	15	300%
6	Tạm ứng cổ tức bằng tiền (TH T6/2021)	%		10	

2. Kế hoạch Đầu tư năm 2021

- Mảng phát triển điện: Không nghiên cứu đầu tư mới các dự án về điện mà chỉ tập trung quản lý, khai thác 03 nhà máy hiện tại đạt hiệu quả cao nhất;
- Mở rộng phát triển đầu tư vào lĩnh vực Bất động sản nhất là Bất động sản khu công nghiệp để đón làn sóng di chuyển vốn đầu tư nước ngoài (FDI) sau dịch Covid -19. Các Dự án hiện tại Công ty đã tham gia đầu tư và dự kiến tham gia đầu tư gồm:
 - + Cụm Công nghiệp Hợp Thắng, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa: 72,23 ha
 - + Dự án Đầu tư xây dựng tổ hợp lắp ráp thiết bị điện, gia công cơ khí và VLXD tại KCN Khánh Phú, tỉnh Ninh Bình: 2,9 ha
 - + Dự án Khu du lịch sinh thái, biểu diễn nghệ thuật và nhà ở Mộc Châu: 48 ha

3. Một số giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2021

3.1. Công tác chỉ đạo sản xuất

- Lập và giao kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng tháng cho các nhà máy điện, hàng tháng thực hiện việc kiểm điểm đánh giá việc thực hiện của các nhà máy;
- Lập và giao kế hoạch bảo dưỡng định kỳ cho các nhà máy, giám sát chặt chẽ việc thực hiện;
- Trong năm 2021, chú trọng hơn nữa công tác sửa chữa bảo dưỡng thiết bị tại các nhà máy giảm thiểu tối đa sự cố xảy ra;
- Tiếp tục theo dõi sát chu kỳ vận hành của từng nhà máy qua đó đưa ra quy trình tối ưu phối hợp vận hành giữa nhà máy Nậm Công 4 và nhà máy Nậm Công 5.

3.2. Giải pháp về tài chính

- Cân đối tài chính của Công ty để trả nợ Ngân hàng, nhà thầu nhằm đảm bảo giảm áp lực về nợ vay, lãi vay nâng cao hiệu quả kinh doanh đảm bảo kế hoạch lợi nhuận, duy trì mức cổ tức hàng năm từ 10% trở lên;
- Tinh gọn bộ máy quản lý Công ty đảm bảo tiết kiệm chi phí tối đa;
- Cân đối nguồn vốn sau tái cơ cấu ưu tiên trả nợ vay và đầu tư vào lĩnh vực Bất động sản Khu công nghiệp.

3.3. Một số giải pháp khác

- Phối hợp với các nhà máy bậc trên, các cơ quan quản lý ngành điện để phát huy tối đa công suất khi có nước, phát huy phát điện vào các giờ giá cao trong ngày;
- Chú trọng công tác đào tạo, nâng cao tay nghề và không ngừng nâng cao tính chuyên nghiệp trong quản lý và vận hành các nhà máy thủy điện;
- Thực hành tiết kiệm chi phí quản lý, điện tự dùng, điện công sở, phương tiện đi lại.

Trên đây là Báo cáo của HĐQT và Ban TGD Công ty về tình hình thực hiện nhiệm vụ, Kế hoạch SXKD năm 2020 và Nhiệm vụ, Kế hoạch SXKD năm 2021 của Công ty. HĐQT và Ban TGD Công ty kính mong Quý vị cổ đông xem xét, đóng góp ý kiến để HĐQT, Ban TGD Công ty tiếp tục lãnh đạo, quản lý điều hành Công ty hoạt động ngày càng đạt hiệu quả cao hơn.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các Cổ đông;
- Các TV. HĐQT, BKS;
- Lưu: HĐQT, HCNS.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

(đã ký)

Trần Văn Huyền

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Năm 2020 và kế hoạch, phương hướng hoạt động năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp ngày 17/06/2020;
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư & Phát triển Điện Tây Bắc.

Thực thi trách nhiệm, chức năng và quyền hạn của Ban kiểm soát (“**BKS**”) theo quy định tại Điều lệ Công ty, tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Quy chế quản trị Công ty đại chúng.

Tôi thay mặt BKS xin báo cáo ĐHĐCĐ như sau:

I. CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA BKS TRONG NĂM 2020

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2020;
- Kiểm tra, giám sát việc ban hành các Nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban TGD Công ty;
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, hợp lệ, tính trung thực của Báo cáo tài chính hàng quý, hàng năm;
- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, đề xuất ý kiến nhằm tăng cường hiệu quả hoạt động của Công ty;
- Kiểm tra, giám sát các thủ tục, trình tự trong công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

II. KẾT QUẢ CỦA HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA VÀ GIÁM SÁT CỦA BKS

1. Về công tác Tài chính, Kế toán hợp nhất của Công ty

Qua xem xét Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA – Thành viên Hãng kiểm toán Quốc tế INPACT, BKS xác nhận một số vấn đề sau:

- Báo cáo tài chính hợp nhất đã được lập theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, chế độ Kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan;
- Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty đã được lập đầy đủ, kịp thời, các thông tin về tình hình tài chính hợp nhất được công bố và thuyết minh một cách rõ ràng đáp ứng được yêu cầu của cơ quan hữu quan và nhà đầu tư.

Một số chỉ tiêu cơ bản của Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã kiểm toán của công ty như sau:

1.1. Về tài sản

Tổng tài sản : 981.068.111.722 Đồng

Trong đó:

- Tài sản ngắn hạn : 232.674.278.639 Đồng
- Tài sản dài hạn : 748.393.833.083 Đồng

1.2. Về nguồn vốn

Tổng nguồn vốn : 981.068.111.722 Đồng

Trong đó:

- Nợ phải trả : 553.517.432.089 Đồng
- Vốn chủ sở hữu : 427.550.679.633 Đồng

2. Về kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của Công ty

BKS thống nhất các số liệu về kết quả SXKD năm 2020 của HĐQT trình trước đại hội cụ thể như sau:

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Ghi chú
1	Sản lượng điện	10 ⁶ KWh	105,15	68,32	Đạt 65,0% so với KH
2	Doanh thu Trong đó: - Doanh thu SX và KD điện - Doanh thu Tài chính - Doanh thu khác	Tỷ đồng	229,935	246,610 103,106 141,942 1,562	Đạt 107,3% so với KH
3	Lợi nhuận	Tỷ đồng	120,026	130,299	Đạt 108,6% so với KH
4	Cổ tức		6%	5%	Đạt 83,3% so với KH

3. Công tác quản trị điều hành

3.1. Hội đồng quản trị

- HĐQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm của mình, tuân thủ đúng Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ và các quy định khác của Pháp luật.
- HĐQT luôn bám sát các mục tiêu đã được ĐHĐCĐ thường niên 2020 đề ra, kịp thời ra các quyết định để Ban TGD triển khai thực hiện nhằm đạt được các mục tiêu mà ĐHĐCĐ 2020 đề ra.
- Các nghị quyết của HĐQT đã được ban hành có sự nhất trí cao của các Thành viên HĐQT. Việc ban hành đúng thẩm quyền, nội dung các Nghị quyết này tuân thủ Nghị quyết ĐHĐCĐ, Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định khác của Pháp luật.

3.2. Ban Tổng giám đốc

BKS nhận thấy trong năm 2020 Ban TGD đã thực hiện các hoạt động kinh doanh của Công ty tuân thủ Nghị quyết ĐHĐCĐ, Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định khác của Pháp luật.

4. Công tác phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban TGD và các cán bộ quản lý

Năm 2020, BKS, HĐQT, Ban TGD và các cán bộ quản lý đã duy trì sự phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích chung của Công ty, của Cổ đông và tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy định nội bộ.

Trong năm, BKS đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của mình theo quy định tại Điều lệ Công ty. Ban lãnh đạo cũng đã thực hiện nghiêm túc việc cung cấp thông tin và tạo điều kiện cho BKS được tiếp cận với các tài liệu để kiểm tra tính sát thực của thông tin.

III. KIẾN NGHỊ

- Đề nghị HĐQT, Ban TGD Công ty rà soát lại hệ thống các văn bản, quy định, quy chế nội bộ, sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng mới các quy định, quy chế đảm bảo đầy đủ, phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Trong quá trình thực hiện SXKD, đề nghị Công ty tuân thủ chặt chẽ các quy định, quy trình, quy chế mà Công ty đã ban hành;
- Tiếp tục đàm phán với các Ngân hàng để cơ cấu lại các khoản vay và giảm lãi suất của các khoản vay;

- Trong năm 2021, chú trọng hơn nữa công tác sửa chữa bảo dưỡng thiết bị tại các nhà máy giảm thiểu tối đa sự cố xảy ra; nâng cao hiệu quả công suất máy và vận hành 03 nhà máy đảm bảo tuyệt đối an toàn với hiệu quả cao nhất;
- Tiếp tục theo dõi sát chu kỳ vận hành của từng nhà máy qua đó đưa ra quy trình tối ưu phối hợp vận hành giữa nhà máy Nậm Công 4 và nhà máy Nậm Công 5;
- Tiếp tục kiện toàn bộ máy quản lý của Công ty đảm bảo tinh gọn, chuyên nghiệp, hiệu quả. Đào tạo nâng cao tay nghề cho cán bộ, công nhân vận hành các nhà máy.

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2021

- Xem xét, thẩm định báo cáo tài chính hàng quý và báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty;
- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021, các nghị quyết, quyết định của HĐQT và BĐH Công ty;
- Rà soát, kiểm tra đánh giá hiệu quả, hiệu lực của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro của Công ty. Xem xét các văn bản quản lý nội bộ của Công ty đã ban hành đảm bảo tính hợp lý, phù hợp theo các quy định của Điều lệ Công ty và Pháp luật;
- Thực hiện kiểm tra đột xuất theo yêu cầu của ĐHĐCĐ hoặc nhóm Cổ đông theo điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Trên đây là báo cáo của BKS về tình hình hoạt động của BKS Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc năm 2020 và kế hoạch, phương hướng hoạt động năm 2021.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp, kính chúc quý vị Cổ đông luôn dồi dào sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các Cổ đông;
- Các TV. HĐQT, BKS;
- Lưu: HĐQT, HCNS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

(đã ký)

Bùi Thị Vân

TỜ TRÌNH

Về việc: Thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp ngày 17/06/2020;
- Luật chứng khoán ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư & Phát triển Điện Tây Bắc;
- Tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty,

Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) biểu quyết thông qua các nội dung sau đây:

1. Thông qua các Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty

Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam và được công bố thông tin theo quy định, đồng thời đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty.

2. Thông qua Phương án Phân phối lợi nhuận năm 2020 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021

Với kết quả SXKD năm 2020 và kế hoạch năm 2021, HĐQT đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

2.1 Phương án Phân phối Lợi nhuận năm 2020:

ĐVT: VNĐ

TT	CHỈ TIÊU	DIỄN GIẢI	NĂM 2020	GHI CHÚ
1	Vốn điều lệ		405.000.000.000	
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	MS 60 - BCTC	91.856.991.425	
3	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	MS 421 – BCTC	-66.256.175.066	
4	Tổng nguồn LN phân phối	{4=2+3}	25.600.816.359	
5	Phân phối Lợi nhuận		23.005.709.743	
	- Quỹ Khen thưởng	= 2% LNST	1.837.139.829	

	- Quỹ Phúc lợi - Chia cổ tức	= 1% LNST 5% VĐL	918.569.914 20.250.000.000	
6	LN còn lại chuyển kỳ sau		2.595.106.616	
7	Chi trả cổ tức - Cổ tức được chia - Đã tạm ứng - Số còn phải chi		20.250.000.000 20.250.000.000 0	Theo NQ 02

2.2 Kế hoạch Phân phối Lợi nhuận năm 2021:

ĐVT: VNĐ

TT	CHỈ TIÊU	DIỄN GIẢI	NĂM 2020	GHI CHÚ
1	Vốn điều lệ		405.000.000.000	
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN		81.597.048.684	
3	Lợi nhuận năm trước chuyển sang		2.595.106.616	
4	Tổng nguồn LN phân phối	{4=2+3}	84.192.155.300	
5	Phân phối Lợi nhuận - Quỹ Khen thưởng - Quỹ Phúc lợi - Chia cổ tức	= 2% LNST = 1% LNST 5% VĐL	63.197.911.461 1.631.940.974 815.970.487 60.750.000.000	
6	LN còn lại chuyển kỳ sau		20.994.243.840	
7	Kế hoạch chi trả cổ tức - Cổ tức được chia - Tạm ứng trong năm 2021 - Chi trả trong năm 2022		60.750.000.000 40.500.000.000 20.250.000.000	

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật để chi trả tạm ứng cổ tức cho cổ đông theo tỷ lệ đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. Thời gian dự kiến: trước 30/6/2021 (phù hợp với kết quả kinh doanh và khả năng tài chính của Công ty).

3. Lựa chọn đơn vị kiểm toán các Báo cáo tài chính Công ty năm 2021

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Bộ Tài chính chấp thuận kiểm toán cho các công ty đại chúng và tổ chức niêm yết để kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

4. Thù lao và chi phí hoạt động năm 2020 và phương án chi trả thù lao của thành viên HĐQT và BKS năm 2021

4.1. Thù lao và chi phí hoạt động năm 2020 của thành viên HĐQT và BKS

Theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 06/06/2020 của ĐHĐCĐ Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc phê duyệt: ĐHĐCĐ quyết định miễn chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2020. Vì vậy trong năm 2020 Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc không chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS Công ty.

4.2. Phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021

HĐQT đề xuất mức thù lao đối với thành viên HĐQT và BKS trong năm tài chính 2021 như sau:

- Thù lao cho Chủ tịch và các thành viên HĐQT, thư ký HĐQT là 5.000.000 VNĐ/người/tháng.
- Thù lao cho Trưởng BKS và thành viên BKS là 5.000.000 VNĐ/người/tháng.

5. Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị Công ty:

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc phù hợp theo các quy định mới của pháp luật có hiệu lực từ 01/01/2021. *(Có Quy chế nội bộ đính kèm)*

6. Phê duyệt Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty:

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc phù hợp theo các quy định mới của pháp luật có hiệu lực từ 01/01/2021. *(Có Quy chế hoạt động đính kèm)*

7. Phê duyệt Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát:

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc phù hợp theo các quy định mới của pháp luật có hiệu lực từ 01/01/2021. *(Có Quy chế hoạt động đính kèm)*

8. Phê duyệt các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan của Công ty

Nhằm tăng cường sự phối hợp giữa Công ty và các công ty con, công ty liên kết và các bên liên quan khác để mang lại lợi ích kinh tế tối đa cho Công ty và các cổ đông của Công ty, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan của Công ty phát sinh trong năm 2021, cụ thể như sau:

8.1. Phê duyệt các giao dịch giữa Công ty và các bên liên quan của Công ty theo quy định của pháp luật (“**Các Giao Dịch Liên Quan**”), bao gồm nhưng không giới hạn ở các giao dịch được liệt kê dưới đây giữa Công ty với (i) công ty con/công ty liên kết của Công ty; và (ii) các bên liên quan khác của Công ty:

- a. Các giao dịch mua bán hàng hóa;
- b. Các giao dịch chia sẻ chia phí; theo đó các chi phí được chia sẻ bao gồm nhưng không giới hạn chi phí quản lý, chi phí các dịch vụ khác, và chi phí vận hành phát sinh thực tế, phù hợp với giá thị trường và được phân bổ trên cơ sở thỏa thuận giữa các công ty nêu trên theo nguyên tắc minh bạch, bình đẳng, hợp lý, phù hợp với thông lệ thị trường và các quy định của pháp luật; và

- c. Các giao dịch vay, cho vay, bảo lãnh, cầm cố và thế chấp tài sản trên cơ sở tối ưu hóa dòng tiền và các hoạt động tài chính của các bên; và
 - d. Các giao dịch khác theo quyết định của HĐQT/Tổng Giám đốc Công ty tùy từng thời điểm.
- 8.2. Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT hoặc Tổng Giám đốc của Công ty và/hoặc người được Chủ tịch HĐQT/Tổng Giám đốc Công ty ủy quyền lại:
- a. Quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của Các Giao Dịch Liên Quan và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến Các Giao Dịch Liên Quan, kể cả các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế Các Giao Dịch Liên Quan (nếu có); và
 - b. Ký kết và thực hiện Các Giao Dịch Liên Quan và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến Các Giao Dịch Liên Quan, kể cả các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế Các Giao Dịch Liên Quan (nếu có).
- 9. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT xem xét, thông qua việc thực hiện các giao dịch giữa Công ty với các cá nhân, tổ chức có liên quan**

Để tạo sự chủ động, linh hoạt cho HĐQT trong việc quản lý, hoạch định chính sách và thực thi kế hoạch tài chính của Công ty, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua việc ủy quyền cho HĐQT xem xét, phê duyệt việc thực hiện các giao dịch của Công ty với các cá nhân, tổ chức có liên quan theo quy định tại điểm khoản 4 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

10. Ủy quyền cho HĐQT quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ:

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc đã được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua (bao gồm cả việc triển khai thực hiện các trình tự thủ tục, làm việc với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm đạt được các mục tiêu và kế hoạch đề ra trong năm 2021 phù hợp với quy định của pháp luật). Trong trường hợp phát sinh bất kỳ vấn đề gì liên quan đến Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thông qua, kể cả những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ thì HĐQT được toàn quyền quyết định, xử lý mà không cần phải triệu tập họp ĐHĐCĐ.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua các vấn đề trên.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Các Cổ đông;
- Các TV. HĐQT, BKS;
- Lưu: HĐQT, HCNS.

(đã ký)

Trần Văn Huyền

TỜ TRÌNH

Về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 -2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp ngày 17/06/2020;
- Luật chứng khoán ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc;
- Tình hình hoạt động của Công ty.

Vừa qua, thành viên Ban Kiểm soát (“BKS”) Ông Nguyễn Văn Mạnh đã gửi Đơn từ nhiệm tới Công ty đề trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét, chấp thuận Đơn xin thôi giữ chức vụ thành viên BKS vì lý do cá nhân.

Vì vậy, để đảm bảo hoạt động của BKS được liên tục, cũng trên cơ sở phù hợp với Điều lệ và thông lệ về quản trị Công ty đại chúng, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên BKS cho nhiệm kỳ 2020 – 2025 như sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên BKS của Công ty đối với Ông Nguyễn Văn Mạnh.

- Thời điểm miễn nhiệm: Từ ngày được ĐHĐCĐ chấp thuận việc miễn nhiệm;
- Giao HĐQT Công ty xem xét và giải quyết các vấn đề về quyền lợi, chế độ của người được miễn nhiệm theo đúng quy định của Công ty và pháp luật có liên quan.

2. Thông qua việc bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2020 – 2021 như sau:

- Số lượng thành viên bầu bổ sung:
HĐQT Công ty đề xuất số lượng thành viên BKS bầu bổ sung là 01 thành viên.
- Tiêu chuẩn, điều kiện ứng viên thành viên BKS Công ty
 - Ứng viên BKS phải đáp ứng được các điều kiện theo quy định tại Luật Doanh nghiệp ngày 17/06/2020 và Điều lệ Công ty.
 - Ứng viên BKS là cổ đông tự ứng cử hoặc được đề cử bởi cổ đông/nhóm cổ đông hoặc theo đề cử của các thành viên BKS hiện tại theo quy định tại Luật Doanh nghiệp ngày 17/06/2020, Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2020 – 2025 của Công ty.

3. Danh sách ứng viên được bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2020 – 2025:

Danh sách ứng viên được tập hợp từ những người đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện nêu trên và có đầy đủ hồ sơ nộp về Công ty đúng thời hạn theo Thông báo về việc đề cử, ứng cử thành viên BKS Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc. Danh sách này sẽ được công bố tại Đại hội trước thời điểm bầu cử.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các Cổ đông;
- Các TV. HĐQT, BKS;
- Lưu: HĐQT, HCNS.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Trần Văn Huyền

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2020

THÔNG BÁO

V/v: Đề cử, ứng cử thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc nhiệm kỳ 2020-2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp ngày 17/06/2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc;
- Đơn từ nhiệm chức danh thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc của Ông Nguyễn Văn Mạnh;
- Nghị quyết số /NQ-HĐQT ngày 28/04/2021 của Hội đồng quản trị Công ty về việc phê duyệt sửa đổi, bổ sung nội dung và thay đổi chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Hội đồng quản trị (“**HDQT**”) Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc (NED) thông báo tới toàn thể Quý Cổ đông về việc ứng cử, đề cử thành viên Ban Kiểm soát (“**BKS**”) nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:

I. Số lượng, tiêu chuẩn và điều kiện đề cử, ứng cử thành viên BKS

- Số lượng thành viên BKS cần bầu bổ sung: 01 thành viên**
- Theo quy định tại Điều lệ của Công ty, Luật Doanh nghiệp ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành, thành viên BKS phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây**
 - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định;
 - Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc và người quản lý khác;
 - Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty.
- Theo quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc,, điều kiện được đề cử và ứng cử thành viên BKS như sau**

Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban Kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

II. Hướng dẫn gửi hồ sơ đề cử/ứng cử

Hồ sơ đề cử/ứng cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2020 -2025 gồm:

1. Giấy đề cử
2. Đơn ứng cử

3. Biên bản họp nhóm Cổ đông
4. Bản khai sơ yếu lý lịch
5. Giấy xác nhận sở hữu cổ phần (Đã lưu ký)
6. Giấy xác nhận sở hữu cổ phần (Chưa lưu ký)
7. Bản sao chứng thực các văn bằng, chứng chỉ chuyên môn.

Quý Cổ đông lưu ý: Người được đề cử, ứng cử tham gia vào BKS phải tự chịu trách nhiệm trước Pháp luật và ĐHĐCĐ của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc về tính chính xác, trung thực của hồ sơ đề cử, ứng cử của mình.

Do vậy, HĐQT đề nghị Quý Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông có đủ điều kiện theo quy định gửi văn bản đề cử/ứng cử thành viên BKS Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc về Công ty **trước 16h30 ngày 05/05/2020** để hoàn thiện các thủ tục theo quy định.

Chỉ những ứng viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên BKS nêu trên do cổ đông/nhóm cổ đông có quyền đề cử, ứng cử và có đầy đủ hồ sơ hợp lệ nộp về Công ty đúng thời hạn theo Thông báo này mới được đưa vào danh sách ứng viên công bố tại Đại hội.

Để biết thêm thông tin chi tiết, Quý Cổ đông có thể truy cập website của Công ty tại địa chỉ: <https://ned.vn/> hoặc vui lòng liên hệ theo địa chỉ:

Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc

Địa chỉ: Tầng 6, Tòa nhà Golden Field, số 24 Nguyễn Cơ Thạch, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 0243 7876 777 – Email: taybac@dientaybac.com.vn

Trân trọng thông báo!

Nơi nhận:

- Các Cổ đông;
- Các TV. HĐQT, BKS;
- Lưu: HĐQT, HCNS.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Trần Văn Huyền

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

**GIẤY ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC NHIỆM KỲ 2020 – 2025**

Kính gửi: Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc

Tôi tên là:
CMND/CCCD/Hộ chiếu số: Ngày cấp: Nơi cấp:
Địa chỉ thường trú:
Hiện đang sở hữu: cổ phần
(*Bằng chữ:*)
Tương ứng: % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Tôi/Chúng tôi nhất trí đề cử:

Ông/ Bà:
CMND/CCCD/Hộ chiếu số: Ngày cấp: Nơi cấp:
Địa chỉ thường trú:
Trình độ học vấn: Chuyên ngành:
Hiện đang sở hữu: cổ phần
(*Bằng chữ:*)
Tương ứng: % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
làm ứng viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc nhiệm kỳ 2020 - 2025.

....., ngày tháng năm 2021

CỔ ĐÔNG

(*Ký và ghi rõ họ tên*)

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/Hộ chiếu của người đề cử và người được đề cử;
- Bản sao hợp lệ các bằng cấp (nếu có) của người được đề cử;
- Sơ yếu lý lịch của người được đề cử;
- Giấy xác nhận sở hữu cổ phần liên tục trong thời gian ít nhất 06 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 (05/04/2021) của người đề cử.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----oOo-----

**ĐƠN ỨNG CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC NHIỆM KỲ 2020 - 2025**

Kính gửi: Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc

Tôi tên là:
CMND/CCCD/Hộ chiếu số: Ngày cấp: Nơi cấp:
Địa chỉ thường trú:
Trình độ học vấn: Chuyên ngành:
Hiện đang sở hữu: cổ phần
(*Bằng chữ:*)
Tương ứng:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Sau khi nghiên cứu tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát (“**BKS**”) Công ty nhiệm kỳ 2020 - 2025 và các quy định của pháp luật có liên quan; tôi nhận thấy mình đủ điều kiện ứng cử làm thành viên BKS Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Đề nghị Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc cho tôi được tự ứng cử làm ứng viên tham gia vào BKS của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên BKS nhiệm kỳ 2020 - 2025, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc.

Tôi cam đoan những thông tin tôi cung cấp là đúng sự thật và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước ĐHCĐ về tính chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ gửi kèm.

Xin trân trọng cảm ơn!

....., ngày tháng năm 2021

NGƯỜI ỨNG CỬ

(*Ký và ghi rõ họ tên*)

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/Hộ chiếu;
- Bản sao hợp lệ các bằng cấp (Nếu có);
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.

Ông/ Bà:
CMND/CCCD/Hộ chiếu số: Ngày cấp: Nơi cấp:
Địa chỉ thường trú:
Hiện đang sở hữu: cổ phần
(*Bằng chữ:*)
Tương ứng: % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
Biên bản này được lập vào lúc..... giờ..... phút, ngày//2021 tại.....

....., ngày tháng năm 2021

ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG

(*Ký và ghi rõ họ tên*)

Tài liệu gửi kèm:

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
 - Bản sao Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), CMND/CCCD (hoặc hộ chiếu) và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn của ứng viên;
 - Tài liệu chứng minh người ứng cử sở hữu cổ phần Điện Tây Bắc trong vòng 6 tháng liên tục.
- Đơn đề cử cùng các tài liệu gửi kèm phải gửi về Ban Tổ chức ĐHĐCĐ **trước 15h ngày 05/5/2021.**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các thành viên HĐQT/BKS)

1. Họ và tên:.....
2. Giới tính: Nam Nữ
3. CMND số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....
4. Ngày sinh:..... Nơi sinh:.....
5. Quốc tịch:..... Dân tộc:.....
6. Quê quán:.....
7. Địa chỉ thường trú:.....
8. Số điện thoại liên lạc:.....
9. Trình độ văn hoá:.....
10. Trình độ chuyên môn:.....

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
.....
.....
.....

11. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
.....
.....
.....
.....

12. Chức vụ công tác hiện nay:.....

13. Tham gia tại các đơn vị, tổ chức khác (Chỉ kê khai với phần tỷ lệ sở hữu chiếm từ 5% trở lên).

Tên Công ty	Địa chỉ	Giấy CNĐKKD	Ngày cấp /nơi cấp	Chức vụ	Tỷ lệ góp vốn
.....

14. Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có):

Tôi cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

XÁC NHẬN CỦA CÔNG TY

....., ngàytháng.....năm 2020

NGƯỜI KHAI

(ký, ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

GIẤY ĐỀ NGHỊ

V/v: Xác nhận sở hữu cổ phần đối với Cổ đông đã lưu ký

Kính gửi: Công ty Cổ phần Chứng khoán.....

Họ và tên chủ tài khoản:

CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKDN số: Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Người đại diện theo pháp luật (nếu có):

Tài khoản số:.....

Hiện đang sở hữu:..... cổ phần

Mã chứng khoán:

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: đồng

Từ ngày:..... đến ngày.....

Đề nghị Công ty Cổ phần Chứng khoán.....

xác nhận giúp tôi/chúng tôi các thông tin như trên.

Xin trân trọng cảm ơn./.

....., ngày..... tháng năm 2021

CHỦ TÀI KHOẢN

(Ký, đóng dấu (nếu là tổ chức) và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

GIẤY ĐỀ NGHỊ

Về việc Xác nhận sở hữu cổ phần đối với Cổ đông chưa lưu ký

Kính gửi: Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc

Họ tên cổ đông:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKDN số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật (nếu có):

Hiện đang sở hữu:.....cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: đồng

Từ ngày:..... đến ngày.....

Đề nghị Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc xác nhận giúp tôi/ chúng tôi các thông tin như trên.

Xin trân trọng cảm ơn./.

....., ngày..... tháng năm 2021

CỔ ĐÔNG

(Ký, đóng dấu (nếu là tổ chức) và ghi rõ họ tên)

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 07 tháng 05 năm 2021

BIÊN BẢN

**HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC**

Tên Doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc
Địa chỉ: Bản Chiến, xã Chiềng San, huyện Mường La, tỉnh Sơn La
Giấy chứng nhận ĐKKD: Số 5500271984 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sơn La cấp, đăng ký thay đổi lần thứ 17 ngày 04/09/2019
Thời gian họp: 8h30 phút, ngày 07/05/2021
Địa điểm họp: Hội trường Tầng 11 Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT - Số 52 Lạc Long Quân, Phường Bưởi, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ

Các cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông (sau đây được gọi chung là “**Đại biểu**”) có quyền biểu quyết được Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt Danh sách người sở hữu chứng khoán ngày 05/04/2021.

(Có Phụ lục Danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng).

II. CHƯƠNG TRÌNH VÀ NỘI DUNG ĐẠI HỘI

1. Chương trình đại hội

Thời gian	Nội dung	Chủ trì
8h30 - 9h00	- Đón tiếp, đăng ký Đại biểu - Kiểm tra tư cách cổ đông, lập danh sách cổ đông tham dự Đại hội - Phát tài liệu họp và phiếu biểu quyết	Ban Tổ chức
9h00 - 9h10	Khai mạc Đại hội Giới thiệu Đoàn chủ tịch, Thư ký Đại hội và thông qua Ban kiểm phiếu	Đoàn Chủ tịch
9h10 - 9h20	Thông báo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông	Ban Kiểm tra tư cách cổ đông
9h20 - 9h35	Giới thiệu và biểu quyết thông qua Chương trình họp, Quy chế làm việc và biểu quyết của Đại hội	Đoàn Chủ tịch

9h35 - 10h35	Báo cáo của HĐQT, TGD về tình hình thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2020 và nhiệm vụ, kế hoạch SXKD năm 2021;	Đoàn Chủ tịch
	Báo cáo của BKS về hoạt động năm 2020 và kế hoạch, phương hướng hoạt động năm 2021;	
	Tờ trình về các vấn đề chung;	
	Tờ trình về việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty;	
	Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ Công ty;	
10h35 - 10h45	Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025	
10h35 - 10h45	Thảo luận và tiến hành bỏ phiếu biểu quyết	Toàn thể Đại hội
10h45 - 11h00	Nghỉ giải lao	Toàn thể Đại hội
11h00 - 11h10	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết	Ban Kiểm phiếu
11h10 - 11h20	Đọc Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội	Ban Thư ký
11h20 - 11h30	Biểu quyết thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội và tuyên bố bế mạc Đại hội	Toàn thể Đại hội

2. Nội dung Đại hội:

- Báo cáo của HĐQT, TGD về tình hình thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2020 và nhiệm vụ, kế hoạch SXKD năm 2021;
- Báo cáo của BKS về hoạt động năm 2020 và kế hoạch, phương hướng hoạt động năm 2021;
- Tờ trình về các vấn đề chung thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ;
- Tờ trình về việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty;
- Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ Công ty;
- Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025.

3. Báo cáo việc đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của các cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông như sau:

- Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Thay mặt Ban tổ chức ĐHĐCĐ công bố tỷ lệ đại biểu tham dự đại hội với kết quả như sau:
- Tính đến ... giờ ... phút, đã có ... đại biểu tham dự đại hội trực tiếp, ... đại biểu ủy quyền đại diện cho ... cổ phần trên tổng số 40.500.000 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm%.
- Căn cứ Khoản 1, Điều 145 của Luật doanh nghiệp 2020 và Điều lệ của Công ty, cuộc họp ĐHĐCĐ đã hợp pháp, hợp lệ và được phép tiến hành.

4. Thông qua Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu:

- Đoàn chủ tịch:

- Ông Trần Văn Huyền - Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa Đại hội
 - Ông: Dương Văn Quyền - TV HĐQT, TGD - Thành viên
 - Ban Thư ký Đại hội:
 - Bà: Đặng Thị Kiều Trang - Thư ký Công ty - Trưởng ban
 - Bà Vũ Thị Thu - Nhân viên - Thành viên
 - Ban kiểm phiếu:
 - Bà: Nguyễn Thị Thu Hằng - Trưởng ban
 - Bà: Trần Thùy Linh - Thành viên
- Kết quả biểu quyết: % đại biểu có mặt tại Đại hội biểu quyết đồng ý thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký và Ban kiểm phiếu như đã dự kiến của Ban tổ chức.
- Dưới sự điều hành của Đoàn chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (“ĐHĐCĐ”) Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc tiến hành chương trình.

III. THÔNG QUA CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI, QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI.

1. Thông qua chương trình Đại hội:
Việc biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội thực hiện theo hình thức giơ thẻ biểu quyết.
Kết quả:% cổ đông có mặt tại Đại hội đã đồng ý thông qua Chương trình Đại hội
2. Thông qua Quy chế làm việc và biểu quyết của Đại hội:
Việc biểu quyết thông qua Quy chế làm việc và biểu quyết của Đại hội được thực hiện theo hình thức giơ thẻ biểu quyết.
Kết quả:% cổ đông có mặt tại Đại hội đã đồng ý thông qua Quy chế tổ chức Đại hội.
3. Thông qua Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025:
Việc biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025 được thực hiện theo hình thức giơ thẻ biểu quyết.
Kết quả:% cổ đông có mặt tại Đại hội đã đồng ý thông qua Quy chế tổ chức Đại hội.
4. Thông qua Danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025:
Danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát để Đại hội biểu quyết thông qua gồm các ứng viên có tên sau đây:

STT	Họ và tên
1
2

IV. NỘI DUNG CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH CỦA ĐẠI HỘI

Tại Đại hội, Đoàn Chủ tịch đã trình các Báo cáo, Tờ trình sau:

1. Báo cáo của HĐQT, TGD về tình hình thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2020 và nhiệm vụ, kế hoạch SXKD năm 2021.
(Chi tiết Báo cáo đính kèm)
2. Báo cáo BKS năm 2020 và kế hoạch, phương hướng hoạt động năm 2021
(Chi tiết Báo cáo đính kèm)

5. Tờ trình về các vấn đề chung thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ
(Chi tiết Tờ trình số:/TTr-ĐTB-HĐQT ngày/...../2021 đính kèm)
6. Tờ trình về việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty;
(Chi tiết Tờ trình số:/TTr-ĐTB-HĐQT ngày/...../2021 đính kèm)
7. Tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty;
(Chi tiết Tờ trình số:/TTr-ĐTB-HĐQT ngày/...../2021 đính kèm)

V. CÁC Ý KIẾN THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI

VI. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG CỦA ĐẠI HỘI

Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Trưởng ban kiểm phiếu đã hướng dẫn các cổ đông biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội (Chi tiết Quy chế đính kèm).

➤ Kết quả biểu quyết của Đại hội được ghi chi tiết tại Biên bản kiểm phiếu do Ban kiểm phiếu của Đại hội lập và đọc trước toàn thể Đại hội.

1. Kết quả biểu quyết về các vấn đề đã thảo luận tại Đại hội

Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu kín

- Số phiếu phát ra: phiếu, tương ứng cổ phần, chiếm% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu thu về: phiếu, tương ứng cổ phần, chiếm% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu hợp lệ: phiếu, tương ứng cổ phần, chiếm% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Số phiếu không hợp lệ: phiếu, tương ứng cổ phần, chiếm% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Kết quả biểu quyết đối với từng vấn đề cụ thể như sau:

1.1. Nội dung 01: Thông qua Báo cáo của HĐQT về tình hình thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch SXKD năm 2020 và nhiệm vụ, kế hoạch SXKD năm 2021

(Theo nội dung Báo cáo số: /BC-ĐTB-HĐQT ngày/...../2021)

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: cổ phần (Bằng chữ:).

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;

- Số cổ phần biểu quyết không hợp lệ: cổ phần tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;

Kết luận: *Như vậy, Nội dung 01 đã được thông qua với tỷ lệ% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp*

1.2. Nội dung 02: Thông qua Báo cáo BKS năm 2020 và kế hoạch, phương hướng hoạt động năm 2021

(Theo nội dung Báo cáo số: /BC-ĐTĐ-BKS ngày/...../2021)

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: cổ phần (Bằng chữ:). Trong đó:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành:cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Số cổ phần biểu quyết không hợp lệ: cổ phần tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;

Kết luận: *Như vậy, Nội dung 02 đã được thông qua với tỷ lệ% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp*

1.3. Nội dung 03: Thông qua các Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 của Công ty

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: cổ phần (Bằng chữ:). Trong đó:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành:cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Số cổ phần biểu quyết không hợp lệ: cổ phần tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;

Kết luận: *Như vậy, Nội dung 03 đã được thông qua với tỷ lệ% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp*

1.4. Nội dung 04: Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2020 và dự kiến mức cổ tức năm 2021.

(Theo nội dung Tờ trình số:/TTr-ĐTĐ-HĐQT ngày/...../2021 đính kèm)

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: cổ phần (Bằng chữ:). Trong đó:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành:cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;

- Số cổ phần biểu quyết không hợp lệ: cổ phần tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;

Kết luận: *Như vậy, Nội dung 04 đã được thông qua với tỷ lệ% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp*

- 1.5. Nội dung 05: Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty
(Theo nội dung Tờ trình số:/TTr-ĐTB-HĐQT ngày/...../2021 đính kèm)

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: cổ phần (Bằng chữ:).

- Trong đó:
- Số cổ phần biểu quyết tán thành:cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
 - Số cổ phần biểu quyết không tán thành: cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
 - Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
 - Số cổ phần biểu quyết không hợp lệ: cổ phần tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;

Kết luận: *Như vậy, Nội dung 05 đã được thông qua với tỷ lệ% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp*

- 1.6. Nội dung 06: Phê duyệt mức thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát Công ty năm 2021
(Theo nội dung Tờ trình số:/TTr-ĐTB-HĐQT ngày/...../2021 đính kèm)

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: cổ phần (Bằng chữ:).

- Trong đó:
- Số cổ phần biểu quyết tán thành:cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
 - Số cổ phần biểu quyết không tán thành: cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
 - Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
 - Số cổ phần biểu quyết không hợp lệ: cổ phần tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;

Kết luận: *Như vậy, Nội dung 06 đã được thông qua với tỷ lệ% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp*

- 1.7. Nội dung 07: Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
(Theo nội dung Quy chế đính kèm)

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: cổ phần (Bằng chữ:).

- Trong đó:
- Số cổ phần biểu quyết tán thành:cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;

- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Số cổ phần biểu quyết không hợp lệ: cổ phần tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;

Kết luận: *Như vậy, Nội dung 07 đã được thông qua với tỷ lệ% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp*

1.8. Nội dung 08: Phê duyệt Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty

(Theo nội dung Quy chế đính kèm)

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: cổ phần (Bằng chữ:). Trong đó:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành:cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Số cổ phần biểu quyết không hợp lệ: cổ phần tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;

Kết luận: *Như vậy, Nội dung 08 đã được thông qua với tỷ lệ% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp*

1.9. Phê duyệt Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát

(Theo nội dung Quy chế đính kèm)

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: cổ phần (Bằng chữ:). Trong đó:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành:cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Số cổ phần biểu quyết không hợp lệ: cổ phần tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;

Kết luận: *Như vậy, Nội dung 09 đã được thông qua với tỷ lệ% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp*

1.10. Nội dung 10: Thông qua việc phê duyệt các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan của Công ty

(Theo nội dung Tờ trình số:/TTr-ĐTB-HĐQT ngày/...../2021 đính kèm)

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: cổ phần (Bằng chữ:). Trong đó:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành:cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Số cổ phần biểu quyết không hợp lệ: cổ phần tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;

Kết luận: *Như vậy, Nội dung 10 đã được thông qua với tỷ lệ% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp*

1.11. Nội dung 11: Thông qua về việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, phê duyệt việc thực hiện các giao dịch giữa Công ty với các cá nhân, tổ chức có liên quan

(Theo nội dung Tờ trình số:/TTr-ĐTB-HĐQT ngày/...../2021 đính kèm)

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: cổ phần (Bằng chữ:).

- Số cổ phần biểu quyết tán thành:cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Số cổ phần biểu quyết không hợp lệ: cổ phần tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;

Kết luận: *Như vậy, Nội dung 11 đã được thông qua với tỷ lệ% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp*

1.12. Nội dung 12: Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua và các vấn đề có liên quan hoặc phát sinh từ các Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, kể cả những vấn đề theo quy định thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông

(Theo nội dung Tờ trình số:/TTr-ĐTB-HĐQT ngày/...../2021 đính kèm)

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: cổ phần (Bằng chữ:).

- Số cổ phần biểu quyết tán thành:cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Số cổ phần biểu quyết không hợp lệ: cổ phần tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;

Kết luận: *Như vậy, Nội dung 12 đã được thông qua với tỷ lệ% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp*

1.13. Nội dung 13: Thông qua việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty

(Chi tiết Tờ trình số:/TTr-ĐTB-HĐQT ngày/...../2021 đính kèm)

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: cổ phần (Bằng chữ:).

- Trong đó:
- Số cổ phần biểu quyết tán thành: cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
 - Số cổ phần biểu quyết không tán thành: cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
 - Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
 - Số cổ phần biểu quyết không hợp lệ: cổ phần tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;

Kết luận: Như vậy, Nội dung 13 đã được thông qua với tỷ lệ% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp

1.14. Nội dung 14: Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty

(Chi tiết Tờ trình số:/TTr-ĐTB-HĐQT ngày/...../2021 đính kèm)

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: cổ phần (Bằng chữ:).

- Trong đó:
- Số cổ phần biểu quyết tán thành: cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
 - Số cổ phần biểu quyết không tán thành: cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
 - Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
 - Số cổ phần biểu quyết không hợp lệ: cổ phần tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;

Kết luận: Như vậy, Nội dung 14 đã được thông qua với tỷ lệ% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp

1.15. Nội dung 15: Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Ban Kiểm soát Công ty đối với Ông Nguyễn Văn Mạnh

(Chi tiết Tờ trình số:/TTr-ĐTB-HĐQT ngày 28/4/2021 đính kèm)

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: cổ phần (Bằng chữ:).

- Trong đó:
- Số cổ phần biểu quyết tán thành: cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
 - Số cổ phần biểu quyết không tán thành: cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
 - Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
 - Số cổ phần biểu quyết không hợp lệ: cổ phần tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;

Kết luận: Như vậy, Nội dung 15 đã được thông qua với tỷ lệ% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp

quyết dự họp

1.16. Kết quả kiểm phiếu bầu cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020 – 2025

- Số phiếu phát ra: phiếu, tương ứng cổ phần của cổ đông tham dự Đại hội
- Số phiếu thu về: phiếu, tương ứng Cổ phần của cổ đông tham dự Đại hội
- Số phiếu hợp lệ: Phiếu, tương ứng cổ phần của cổ đông tham dự Đại hội
- Số phiếu không hợp lệ: Phiếu, tương ứng cổ phần của cổ đông tham dự Đại hội

Số phiếu bầu của mỗi ứng viên cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Số cổ phần	Tỷ lệ trên số cổ phần tham dự Đại hội (%)
1

Kết luận: Như vậy, trên cơ sở kết quả bầu cử nêu trên, căn cứ vào Quy chế tổ chức Đại hội, Quy chế bầu cử bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2020 – 2025, Ông/Bà
Được bầu giữ chức vụ thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020 – 2025.

Sau khi miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên, Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020 – 2025 gồm các Ông/Bà có tên sau đây:

- Bà Bùi Thị Vân
- Bà Đặng Thị Huyền
- Ông/Bà:.....

VII. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Trình Đại hội Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Bà Đặng Thị Kiều Trang – Thư ký đại hội trình bày trước Đại hội nội dung Dự thảo Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc.

1. Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua nội dung của Biên bản họp Đại hội

Phần biểu quyết:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: cổ phần (Bằng chữ:). Trong đó:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành:cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Số cổ phần biểu quyết không hợp lệ: cổ phần tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;

Kết luận: Như vậy, với kết quả biểu quyết bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết, Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển điện Tây Bắc đã được biểu quyết thông qua với tỷ lệ% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

2. Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Phần biểu quyết:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: cổ phần (Bằng chữ:).

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: cổ phần, tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;
- Số cổ phần biểu quyết không hợp lệ: cổ phần tương ứng % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp;

Kết luận: *Như vậy, với kết quả biểu quyết bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc đã được biểu quyết thông qua tỷ lệ% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.*

VIII. Kết thúc

Ông phát biểu bế mạc Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc bế mạc vào lúc [●] giờ [●] phút cùng ngày.

Biên bản cuộc họp này được lập thành 02 (hai) bản bằng Tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau.

TM. BAN THƯ KÝ

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Đặng Thị Kiều Trang

Trần Văn Huyền

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC**

Căn cứ:

- *Luật Doanh nghiệp ngày 17/06/2020;*
- *Luật chứng khoán ngày 26/11/2019;*
- *Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc;*
- *Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc ngày 07/05/2021.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của HĐQT về tình hình thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch SXKD năm 2020 và nhiệm vụ, kế hoạch SXKD năm 2021.

Điều 2. Thông qua Báo cáo BKS năm 2020 và kế hoạch, phương hướng hoạt động năm 2021.

Điều 3. Thông qua các Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 của Công ty.

Điều 4. Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2020 và dự kiến mức cổ tức năm 2021 (*Theo nội dung Tờ trình số .../TTr-ĐTB-HĐTQ ngày .../.../2021*).

Điều 5. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty (*Theo nội dung Tờ trình.... số .../TTr-ĐTB-HĐTQ ngày .../.../2021*).

Điều 6. Phê duyệt mức thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát Công ty năm 2021 (*Theo nội dung Tờ trình.... số .../TTr-ĐTB-HĐTQ ngày .../.../2021*).

Điều 7. Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị Công ty (*Theo nội dung Tờ trình.... số .../TTr-ĐTB-HĐTQ ngày .../.../2021*).

Điều 8. Phê duyệt Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty (*Theo nội dung Tờ trình số .../TTr-ĐTB-HĐTQ ngày .../.../2021*).

Điều 9. Phê duyệt Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát (*Theo nội dung Tờ trình số .../TTr-ĐTB-HĐTQ ngày .../.../2021*).

Điều 10. Thông qua việc phê duyệt các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan của Công ty (*Theo nội dung Tờ trình số .../TTr-ĐTB-HĐTQ ngày .../.../2021*).

Điều 11. Thông qua về việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, phê duyệt việc thực hiện các giao dịch giữa Công ty với các cá nhân, tổ chức có liên quan (*Theo nội dung Tờ trình số .../TTr-ĐTB-HĐTQ ngày .../.../2021*).

Điều 12. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua và các vấn đề có liên quan hoặc phát sinh từ các Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, kể cả những vấn đề theo quy định thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (*Theo nội dung Tờ trình số .../TTr-ĐTB-HĐTQ ngày .../.../2021*).

Điều 13. Thông qua việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty (*Theo nội dung Tờ trình... số .../TTr-ĐTB-HĐTQ ngày .../.../2021*).

Điều 14. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty (*Theo nội dung Tờ trình... số .../TTr-ĐTB-HĐTQ ngày .../.../2021*).

Điều 15. Miễn nhiệm chức vụ thành viên Ban Kiểm soát Công ty đối với Ông Nguyễn Văn Mạnh kể từ ngày 07/05/2021 (*Theo nội dung Tờ trình... số .../TTr-ĐTB-HĐTQ ngày .../.../2021*).

Điều 16. Bầu bổ sung Ông/Bà..... làm thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020 – 2025 kể từ ngày 07/05/2021.

Sau khi miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên, Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020 – 2021 gồm các Ông/Bà có tên sau đây:

1. Bà Bùi Thị Vân
2. Bà Đặng Thị Huyền
3. Ông/Bà

Điều 17. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, các phòng/ban, đơn vị trong Công ty, Giám đốc Nhà máy các đơn vị trực thuộc và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 15;
- UBCKNN, Sở GDCKHN, TTLKCKVN;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu: HDQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Trần Văn Huyền



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

THẺ BIỂU QUYẾT

MÃ ĐẠI BIỂU: **NED.XXXXXXX**

Họ và tên Đại biểu: **NGUYỄN VĂN A**

Số lượng cổ phần sở hữu: .. cổ phần

Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: .. cổ phần

Tổng số lượng cổ phần biểu quyết: .. cổ phần



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY
BẮC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021



390476

PHIẾU BIỂU QUYẾT
MÃ ĐẠI BIỂU: NED.xxxxxxx

Họ và tên Đại biểu: NGUYỄN VĂN A

Số lượng cổ phần sở hữu: ... cổ phần

Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: ... cổ phần

Tổng số lượng cổ phần đại diện: ... cổ phần

(Quý Đại biểu đánh dấu vào ô Ý kiến lựa chọn theo từng Nội dung biểu quyết)

NỘI DUNG	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Nội dung 01: Thông qua Báo cáo của HĐQT về tình hình thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch SXKD năm 2020 và nhiệm vụ, kế hoạch SXKD năm 2021	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 02: Thông qua Báo cáo BKS năm 2020 và kế hoạch, phương hướng hoạt động năm 2021	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 03: Thông qua các Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 của Công ty	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 04: Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2020 và dự kiến mức cổ tức năm 2021.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 05: Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 06: Thông qua phê duyệt mức thù lao của TV HĐQT và TV BKS Công ty năm 2021	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 07: Thông qua phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị Công ty	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 08: Thông qua phê duyệt Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 09: Thông qua phê duyệt Quy chế hoạt động của BKS	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 10: Thông qua việc phê duyệt các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan của Công ty	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 11: Thông qua về việc ủy quyền cho HĐQT xem xét, phê duyệt việc thực hiện các giao dịch giữa Công ty với các cá nhân, tổ chức có liên quan	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 12: Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT thực hiện các Nghị quyết được ĐHĐCĐ thông qua và các vấn đề có liên quan hoặc phát sinh từ các NQ được ĐHĐCĐ thông qua, kể cả những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 13: Thông qua việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 14: Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 15: Thông qua miễn nhiệm thành viên BKS đối với ông Nguyễn Văn Mạnh và bầu thay thế 01 thành viên BKS nhiệm kỳ 2020 - 2025.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>